TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 208/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 02 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 và 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 151/2022/HNST ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Phạm Thanh X, sinh năm 1984.

Địa chỉ thường trú: Đường L, Phường E, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1990.

Địa chỉ thường trú: Ấp M, Xã A, thị xã Đ, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ tạm trú: Đường K, phường V, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Phạm Thanh X và ông Nguyễn Văn T thật sự tự nguyện ly hôn.

[2] Bà Phạm Thanh X và ông Nguyễn Văn T có 02 (hai) người con chung tên Nguyễn Trọng Ng (nam), sinh ngày 30 tháng 10 năm 2014 và Nguyễn Thị Thanh H (nữ), sinh ngày 27 tháng 7 năm 2016. Bà X và ông T tự thỏa thuận là bà X trực tiếp nuôi dưỡng 02 (hai) người con chung nêu trên, tự thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi người con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Bà Phạm Thanh X và ông Nguyễn Văn T tự thỏa thuận giải quyết tài sản chung, tự khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Sự thỏa thuận trên bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con; hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[5] Bà Phạm Thanh X và ông Nguyễn Văn T mỗi người chịu tiền lệ phí Tòa án là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thanh X và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn T đồng ý giao 02 (hai) người con chung tên Nguyễn Trọng Ng (nam), sinh ngày 30 tháng 10 năm 2014 và Nguyễn Thị Thanh H (nữ), sinh ngày 27 tháng 7 năm 2016 cho bà Phạm Thanh X trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Phạm Thanh X và ông Nguyễn Văn T tự thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi các người con chung nêu trên, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thanh X và ông Nguyễn Văn T tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Phạm Thanh X và ông Nguyễn Văn T tự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), bà Phạm Thanh X và ông Nguyễn Văn T mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0009883 ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm Thanh X và ông Nguyễn Văn T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường E Quận F (Giấy chứng nhận kết hôn số 45, quyển số 01/2014, đăng ký ngày 23/6/2014);
- Chi cục THADS Quận F;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Hà Như Oanh